

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **485/2021/HSST**

Ngày 30/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy**.

Thẩm phán: Ông **Phan Huy Cường**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trương Việt Toàn**.

Ông **Nguyễn Thái Hà**.

Bà **Công Thị Minh Lợi**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Giang** - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 30/12/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 435/2021/TL.HSST ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 498/2021/QĐXXST-HS ngày 11/11/2021; Thông báo hoãn phiên tòa số 540/TB-TA ngày 20/12/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 545/TB-TA ngày 24/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thiện Tr, sinh năm 1988 tại thành phố Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT: huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội; số CMND/Thẻ CCCD: 001088012XXX; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Thiện M (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Vợ là Phạm Thu Ph, có 01 con sinh năm 2019; Danh chỉ bản số 000000155, lập ngày 04/2/2021 tại Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 16/5/2017, Công an huyện Hoài Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

- Ngày 11/6/2018, Công an huyện Hoài Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác.

- Ngày 13/7/2018, Công an huyện Hoài Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự công cộng.

- Ngày 07/7/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc theo bản án số 75/2021/HSST ngày 07/7/2021.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

2. Tạ Duy Qu, sinh năm 1994 tại thành phố Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT: huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội; số CMND/Thẻ CCCD: 001094005XXX; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Tạ Duy Th và bà Đỗ Thị L; vợ là Tạ Thị Bích H; Danh chỉ bản số 000000156, lập ngày 04/2/2021 tại Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

3. Bị hại: Anh Nguyễn Qu H, sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT: huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội (đã chết).

4. Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Qu S, sinh năm 1962; bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 và chị Ngô Thị G, sinh năm 1998; Cùng trú tại: huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội. (Ông S và bà H là bố, mẹ bị hại; chị G là vợ bị hại). (Có mặt).

5. Người bào chữa cho bị cáo:

- Luật sư Nguyễn Quang Sơn - Văn phòng Luật sư Thành Đô, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Đỗ Thiện Tr.

- Luật sư Hoàng Văn Ngọc - Công ty Luật TNHH VILOB Nam Long, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Đỗ Thiện Tr.

- Luật sư Nguyễn Văn Hải và Luật sư Dương Lê Ước An - Văn phòng Luật sư Nguyễn Anh, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Tạ Duy Qu.

6. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Dương Thị H, sinh năm 1981; Trú tại: quận Hà Đông, TP Hà Nội (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

7. Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Tr; Trú tại: huyện Hoài Đức, Hà Nội. (Vắng mặt);

- Anh Nguyễn Văn T; Trú tại: Hoài Đức, Hà Nội. (Vắng mặt);

- Anh Đinh Văn M; Trú tại: huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.(Vắng mặt);
- Chị Tạ Thị Minh A; Trú tại: Hoài Đức, Hà Nội. (Vắng mặt);
- Chị Nguyễn Hạnh Ch; Trú tại: Hoài Đức, Hà Nội. (Vắng mặt);
- Anh Ngô Minh H; Trú tại: huyện Hoài Đức, Hà Nội. (Có mặt);
- Anh Đỗ Huy S; Trú tại: Hoài Đức, Hà Nội. (Vắng mặt);
- Anh Nguyễn Duy Nh; Trú tại: Hoài Đức, Hà Nội. (Vắng mặt);
- Chị Nguyễn Thị H; Trú tại: Hoài Đức, Hà Nội. (Vắng mặt);
- Chị Nguyễn Thị M; Trú tại: Hoài Đức, Hà Nội. (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2020, Đỗ Thiện Tr (sinh năm 1988; trú tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) cho anh Nguyễn Qu H (sinh năm 1992; trú tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) vay 2.000.000đồng, Tr đã nhiều lần liên hệ đòi tiền nhưng anh H chưa trả. Khoảng 18h30 phút ngày 04/02/2021, Tr gọi điện thoại cho anh H tiếp tục đòi tiền nhưng anh H không trả mà còn thách thức Tr nên cả 02 hẹn gặp đánh nhau tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Khoảng 19 giờ, Tr gọi điện thoại cho Tạ Duy Qu (sinh năm 1994; trú tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) nói “đi cùng anh có tý việc, gặp ở đầu ngõ”, Qu đến và chở Tr bằng xe máy của Tr, trên đường đi Tr có nói với Qu việc mâu thuẫn với anh H và đi tìm gặp anh H để đánh nhau. Lúc đầu, Qu có can ngăn nhưng anh H tiếp tục gọi điện thoại cho Tr khiêu khích nên Tr tiếp tục bảo Qu chở đi, Qu đồng ý. Tr bảo Qu chở Tr ra khu vực đường tàu gần ngã tư La Giang, xã La Phù, Hoài Đức để lấy hung khí. Khi đến nơi, Tr lấy 01 thanh tuýp sắt đầu có gắn dao (loại dao bầu, đầu nhọn) và đưa cho Qu 01 thanh kiếm, Qu cầm thanh kiếm để ở dưới chân phần sàn xe phía trước. Tr bảo Qu chở Tr đến thôn Minh Khai để gặp đánh anh H. Khi đi qua nhà bán ống nhựa Tiền Phong thì Qu dừng xe cầm kiếm đứng xuống đường, Tr cầm tuýp sắt gắn dao bằng tay trái, xuống xe. Lúc này, Tr thấy anh H cầm 1 thanh kiếm đi xe máy đến cửa hàng bán ống nhựa Tiền Phong và xuống xe, tay phải cầm kiếm, Tr cầm thanh tuýp sắt có gắn dao xông vào chém H. H dùng kiếm gạt đỡ và chém lại. Cả 02 vừa đánh nhau vừa đi lùi về hướng Ủy ban nhân dân xã La Phù. Qu thấy vậy, cầm kiếm đi theo phía sau Tr, mục đích là để đánh nhau cùng Tr (BL 462). Khi gần đến cổng Ủy ban nhân dân xã La Phù, anh H bỏ chạy vào trong ngõ 311 đường La Phù. Thấy vậy, Tr và Qu không đuổi theo nữa và quay lại lấy xe. Sau đó, anh H từ ngõ chạy ra lấy thêm 01 thanh tuýp sắt trong khu vực bày bán quất cảnh ngoài đường La Phù đuổi theo Tr. Lúc này, Nguyễn Văn Tr (sinh năm 1990; trú tại thôn Hoa Thám, xã La Phù, huyện Hoài Đức, Hà Nội; là bạn của anh H) đang xem quất cảnh ở gần đó, thấy H đánh nhau đi đến can ngăn và giật lấy thanh tuýp sắt ở tay trái anh H nhưng anh H vẫn tiếp tục đuổi theo Tr và nhặt 02 viên gạch ném về

phía Tr. Tr cầm thanh tuýp sắt đuổi theo phía sau, hô to để can ngăn Tr và anh H. Qu thấy Tr cầm thanh tuýp sắt đi phía sau anh H, nghĩ Tr giúp anh H đánh nhau với Tr nên Qu chạy tới ngăn cản Tr lại. Tr bị anh H ném 01 viên gạch trúng phần mạn sườn phải nên bức tức, quay lại xông tới đánh nhau với anh H tại trước cửa số nhà 343, đường La Phù. Tr cầm thanh tuýp hàn dao đâm về phía anh H nhưng anh H dùng kiếm gạt đỡ được và lùi về sau. Tr tiến tới đâm tiếp phát thứ 02 trúng vào phần ngực phải của anh H, làm anh H ôm ngực loạng choạng. Lúc này, bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1970; huyện Hoài Đức, Hà Nội; là mẹ của anh H) từ trong nhà đi ra thấy sự việc nên chạy vào giữa 2 người để can ngăn nhưng lúc đó Tr đã đâm anh H, anh H ngã ngửa xuống đất. Thấy anh H ngã, Tr không đánh anh H nữa mà cùng Qu bỏ đi. Khi đến khu vực cầu Soi thuộc địa phận xã La Phù, Tr và Qu vứt thanh tuýp hàn dao và thanh kiếm vừa dùng để gây án xuống ruộng nước rồi bỏ trốn. Tr vứt thanh tuýp sắt đang cầm vào đồng rác bên đường rồi cùng bà H và người dân đưa anh H đi cấp cứu ở Bệnh viện Quân y 103 nhưng anh H đã tử vong trước khi đến Bệnh viện.

Đến 01h00 ngày 05/02/2021, Tr và Qu nhận được thông tin anh H bị chết nên đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức đã phối hợp với các phòng nghiệp vụ Công an thành phố Hà Nội tiến hành khám nghiệm hiện Tr, thu giữ các dấu vết, vật chứng liên quan.

Kết quả như sau: Tại biên bản khám nghiệm hiện Tr vụ án hồi 21h00 ngày 04/02/2021, thể hiện:

“... Nơi xảy ra sự việc tại đường La Phù (đoạn trước cửa hàng đại lý điện tử điện lạnh Quân Hằng, nhà ông Nguyễn Qu Đoàn, số 343) thuộc thôn Minh Khai, xã La Phù, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

Đường La Phù (đoạn qua trước nhà ông Nguyễn Qu Đoàn) trải nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 7,3m. Đường nằm theo trục Bắc Nam, phía Bắc hướng đi ra tỉnh lộ 423, phía Nam hướng đi ra xã Đông La. Theo hướng từ Bắc đến Nam, cửa hàng Quân Hằng nằm bên trái đường. Phía Bắc giáp cửa hàng Quân Hằng là nhà ông Tạ Tương Triệu (số 341, cửa hàng bán các loại tơ sợi Triệu Dung). Phía Nam giáp cửa hàng Quân Hằng là nhà ông Nguyễn Quang Sơn (số 345). Trên đường, trước cửa hàng Triệu Dung, cách cửa hàng Triệu Dung 2,5m, cách mép phải cửa hàng Triệu Dung 2,3m có đám chất màu nâu đỏ dạng đống, khô kích thước (90x100)cm (vị Tr số 1). Cách vị Tr số 1 là 2,3m về phía Tây, cách cửa nhà số 290 là 1,6m, cách mép phải cửa nhà số 290 là 2,1m có đám các vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt nằm rải rác trên diện (70x60)cm (vị Tr số 2). Cách vị Tr số 1 là 16m về phía Nam, trước cửa nhà số 296 (nhà ông Nguyễn Qu Dũng, cửa hàng Dũng Nhung bán sâm Linh chi Hàn Quốc), thẳng cách mép trái nhà 296 ra 30cm có 01 mảnh gạch đỏ, dạng gạch lỗ kích thước (15,5x5,5x4,5)cm (vị Tr số 3). Cách vị Tr số 3 là 3,6m về phía Nam, sát mép trái đầu ngõ 298 đường La Phù có đồng các

thùng và bao tải đựng rác sinh hoạt. Trong thùng rác bằng nhựa màu xanh (dạng thùng sơn nhãn hiệu TOUCH) có một số mảnh gạch vỡ màu đỏ, trong đó mảnh to nhất kích thước (20,5x6x2,5)cm, mảnh bé nhất kích thước (03x3x2,5)cm (vị Tr số 4). Cách vị Tr số 4 là 5,6m về phía Nam, trước cửa nhà số 300, thẳng cách mép phải cửa nhà số 300 ra 50cm, trên lòng đường có 01 dao nhọn, lưỡi sắc dài 78,5cm, lưỡi dài 59,5cm, bản rộng nhất của lưỡi 3,8cm, chuôi bằng nhựa màu ghi (vị Tr số 5).

Theo lời khai của chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1978, trú tại: thôn Minh Khai, xã La Phù, huyện Hoài Đức, Hà Nội) khu vực chị phát hiện một số mảnh gạch vỡ nằm rải rác trên đường là tại khu vực thẳng cách mép phải nhà số 296 đường La Phù ra 01m (vị Tr số 6). Sau đó, chị M quét và dọn hết các mảnh gạch vỡ để vào thùng rác tại vị Tr số 4 (vị Tr số 7).

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 3564/PC09-PY ngày 04/5/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

Qua khám nghiệm giám định tử thi thấy:

- Trên cơ thể nạn nhân có các vết thương rách da, sây sát da, tụ máu.
- Vùng ngực phải có vết thương hình khe nằm ngang, bờ mép gọn đầu trong tù, đầu ngoài nhọn, đáy sâu thấu trong.
- Tổ chức dưới da đầu, cơ thái dương hai bên và xương sọ không có tổn thương.
- Tổ chức dưới da ngực tương ứng vết thương vùng ngực phải ngấm máu. Vết thương xuyên qua gian sườn 2, 3 bên phải, xuyên thủng bao tim, cắt vào tiểu nhĩ phải, cắt vào tĩnh mạch chủ trên, cắt vào cột sống ngực. Khoang ngực phải có máu. Phổi trái không có tổn thương. Lòng khí, phế quản có dịch bọt. Gan lách không có tổn thương. Dạ dày có thức ăn.
- Trong mẫu máu của nạn nhân gửi giám định không tìm thấy Ethanol và ma túy.
- Mẫu máu của nạn nhân thuộc nhóm máu 0.
- Nguyên nhân chết: Mất máu cấp không hồi phục.
- Vết thương vùng ngực phải trên nạn nhân do vật sắc nhọn tác động dạng đâm gây nên...”

Tại bản Kết luận giám định số 1854/C09-TT3 ngày 16/4/2021 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an đối với vật chứng thu giữ, kết luận:

“... 1. Trên ống tuýp dạng trụ tròn bằng kim loại ở đầu có gắn 01 (một) dao nhọn bằng kim loại (loại dao bầu) gửi giám định có bám dính máu của Nguyễn Qu H.

2. Các vết chết màu nâu đỏ ghi thu trên nền đường tại vị Tr số 1 và số 2 là máu người và là máu của Nguyễn Qu H.

3. Lưu kiểu gen (AND) của Nguyễn Qu H tại Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an... ”.

Tại bản Kết luận giám định số 2621/KL-PC09-Đ3 ngày 01/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đối với xe máy nhãn hiệu Honda SH, đeo biển kiểm soát 29T1- 881.93, kết luận:

“... Xe máy nhãn hiệu HONDA SH đeo biển kiểm soát 29T1- 881.93 gửi giám định, hiện tại có số khung: *ZDCKF08A08F219961* và số máy: KF08E* 0143374 * KTGE1 là số nguyên thủy... ”

Vật chứng vụ án: Quá trình khám nghiệm hiện Tr và điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng liên quan gồm:

- Thu giữ khi khám nghiệm hiện Tr: 01 con dao nhọn một lưỡi sắc dài 78,5cm, lưỡi dài 59,5cm, bản rộng nhất của lưỡi 3,8cm, chuôi bằng nhựa màu ghi; 01 mảnh gạch đỏ, dạng gạch lỗ kích thước (15,5x5,5x4,5)cm; một số mảnh gạch vỡ màu đỏ, trong đó mảnh to nhất kích thước (20,5x6x2,5)cm, mảnh bé nhất kích thước (03x3x2,5)cm.

- Thu giữ tại khu vực cầu Soi thuộc xã La Phù, Hoài Đức, Hà Nội khi dẫn giải Đỗ Thiện Tr chỉ vị Tr ném hung khí: 01 ống tuýp dạng tròn làm bằng kim loại ở đầu có gắn một dao bầu có tổng chiều dài là 140cm, đường kính 2,7cm, đầu lưỡi dao dài 30cm, rộng 5,5cm.

- Ông Ngô Văn H (sinh năm 1954; trú tại thôn Minh Khai, xã La Phù, Hoài Đức, thành phố Hà Nội) giao nộp: 01 con dao có chiều dài 82,5cm, phần lưỡi dao dài 56cm, bản rộng nhất của lưỡi 6cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 26,5cm, đường kính 3,3cm.

- Đỗ Thiện Tr giao nộp: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xanh rêu, biển kiểm soát 29T1-881.93, số khung 219961, số máy 0143374.

- Chị Đỗ Thị H (chị ruột Đỗ Thiện Tr) giao nộp: 01 áo khoác màu xanh xọc trắng của Tr mặc khi đánh nhau.

- Đối với vật chứng là thanh kiếm do Tạ Duy Qu sử dụng khi phạm tội: Qu khai vớt thanh kiếm xuống nương nước tại khu vực cầu Soi, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Thiện Tr và Tạ Duy Qu khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện Tr, kết luận giám định và vật chứng thu giữ.

Đối với Nguyễn Văn Tr có hành vi giết thanh tuýp sắt của anh Nguyễn Qu H, Tr lấy thanh tuýp sắt của anh H với mục đích can ngăn H không tiếp tục đánh nhau với Tr. Quá trình Tr và anh H đánh nhau, Tr không tham gia và đã can ngăn. Hành vi của Tr không cấu thành tội Giết người hoặc Gây rối trật tự công cộng nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Quang Sơn, bà Nguyễn Thị Huyền và chị Ngô Thị Giang là bố, mẹ và vợ của bị hại Nguyễn Qu H đề nghị xử lý Đỗ Thiện Tr và Tạ Duy Qu theo quy định của pháp luật, về bồi thường dân sự, ông Sơn, bà H và chị Giang sẽ đưa ra yêu cầu bồi thường tại phiên tòa xét xử vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 399/CT-VKS-P2 ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố: Đỗ Thiện Tr và Tạ Duy Qu về tội Giết người theo quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 123 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên toà: Lúc đầu bị cáo Đỗ Thiện Tr khai không chủ định đi đánh nhau với anh H, sau khi 2 bên điện thoại thách đố nhau, bị cáo trên đường về nhà và gặp anh H, anh H xông vào đánh nhau với bị cáo trước và bị cáo không có ý đâm anh H, chỉ tự vệ và không may đâm trúng anh H. Sau khi Hội đồng xét xử xét hỏi, công bố những lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra thì bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì về tội danh, điều khoản luật mà Viện kiểm sát áp dụng truy tố bị cáo tội danh “Giết người” và thừa nhận những lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Bị cáo Tr thừa nhận là người trực tiếp đâm anh H bằng tuýp sắt gắn dao nhọn (dạng dao chọc tiết lợn). Bị cáo Tr khai đã thông báo với Qu về mâu thuẫn với anh H và rủ Qu đi đánh nhau với anh H, lúc đầu Qu can ngăn nhưng sau đó đã đồng ý chở Tr đi lấy hung khí và cầm hung khí đi theo Tr khi Tr đánh anh H. Sau khi anh H bị Tr đâm vào ngực phải, Qu đã chở Tr bỏ đi vứt hung khí gây án rồi bỏ trốn. Bị cáo nhận thức rõ việc đem các hung khí như tuýp sắt có gắn dao nhọn, kiếm đi đánh nhau với anh H sẽ có khả năng dẫn đến hậu quả đâm chết anh H nhưng vẫn mang các hung khí này đi đánh nhau với anh H để giải quyết mâu thuẫn. Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Tạ Duy Qu tại phiên tòa quanh co chối tội, không thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo cho rằng không đâm anh H, còn can ngăn và nhắn tin khuyên anh H không đánh nhau với Tr nữa. Bị cáo thừa nhận những lời khai tại quá trình điều tra là đúng sự thật, tự nguyện khai, không bị ai ép buộc. Sau khi Hội đồng xét xử công bố những lời khai, bản tự khai của bị cáo tại quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận biết việc Tr đi đánh nhau với anh H và đồng ý đi cùng Tr, cầm hung khí để nếu có đồng bọn của anh H đánh sẽ hỗ trợ Tr, thì bị cáo nài ra rằng bị cáo không khai như vậy - mặc dù bị cáo tự viết Bản tường trình sự việc, đã ký vào từng Biên bản lấy lời khai, tự viết xác nhận đã đọc lại lời khai do bị cáo tự khai và công nhận là đúng. Tuy không nhận tội, nhưng bị cáo vẫn xin lỗi gia đình bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt.

+ *Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Qu H (ông Nguyễn Qu S là bố đẻ) có quan điểm:* Về hình sự: đề nghị xử lý các bị cáo Đỗ Thiện Tr và Tạ Duy Qu theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự: gia đình các bị cáo chưa bồi thường cho gia đình ông, tại phiên tòa hôm nay, ông yêu cầu Tòa án buộc các bị cáo phải bồi thường cho gia đình ông gồm các khoản như sau:

- Tiền mai táng phí: 170.000.000 đồng; lễ tuần đầu 42.000.000đồng; lễ 49 ngày 145.000.000đồng; lễ 100 ngày 30.000.000đồng. Tổng số 387.000.000đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần: 100 tháng lương cơ bản x 1.490.000đồng = 149.000.000đồng.

- Tiền chi phí cứu chữa và thuê xe đi cấp cứu: 35.000.000đồng.

- Tiền nuôi dưỡng 02 con nhỏ; bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ và cấp dưỡng cho vợ theo qui định của pháp luật.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại là mẹ và vợ bị hại cũng thống nhất với ý kiến trình bày của ông Nguyễn Quang Sơn (bố bị hại) và không có ý kiến bổ sung gì.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội* sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Đối với Đỗ Thiện Tr: áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Thiện Tr Chung thân về Tội giết người, tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc theo bản án số 75/2021/HSST ngày 07/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là Chung thân.

Đối với Tạ Duy Qu: áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 12 đến 13 năm tù.

Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho gia đình bị hại tiền chi phí mai táng, tiền cấp cứu, tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng theo qui định của pháp luật.

+ *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thiện Tr là luật sư Nguyễn Qu S có quan điểm:* Không có ý kiến về tội danh, điều khoản luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người”. Bị cáo phạm tội do bị hại cũng có 1 phần lỗi là khi 2 bên chém nhau bị cáo Tr đã bỏ đi không đánh nữa nhưng bị hại vẫn dùng gạch ném bị cáo 2 lần và lần thứ 2 trúng người bị cáo, nên bị cáo bức tức và quay lại chém bị hại. Sau khi phạm tội, gia đình bị cáo có đến nhà bị hại thấp hương và khắc phục hậu quả

70.000.000 đồng nhưng tại phiên tòa hôm nay, gia đình bị hại không thừa nhận do thời điểm đó gia đình bị hại đang rất căng thẳng nên gia đình bị cáo đến thấp hương và không nói rõ về số tiền này nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo H mức án tù có thời hạn để bị cáo có cơ hội cải tạo, trở về với gia đình.

Luật sư Hoàng Văn Ngọc bào chữa cho bị cáo Đỗ Thiện Tr nhất Tr với quan điểm bào chữa của luật sư Nguyễn Qu S và có bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, khi bị cáo đã dừng lại không đánh nhau nữa nhưng bị hại vẫn ném gạch vào người bị cáo.

+ *Người bào chữa cho bị cáo Tạ Duy Qu là luật sư Nguyễn Văn H có quan điểm:* Bị cáo Tạ Duy Qu không phạm tội Giết người. Bị cáo Qu không có mục đích tước đoạt tính mạng của anh H. Giai đoạn đầu, khi biết Tr mâu thuẫn với anh H, Qu còn can ngăn. Việc Tr đâm anh H không liên quan đến hành vi của Qu. Qu không có hành vi khách quan nào nhằm tước đoạt tính mạng của anh H. Thực chất Qu và anh H cũng không có mâu thuẫn gì nên Qu không có mong muốn tước đoạt tính mạng của anh H. Vụ án không có vai trò đồng phạm của tội Giết người, không có vai trò bàn bạc, phân công, giúp sức của Qu với Tr về tội Giết người.

Luật sư Dương Lê Ước An bào chữa cho bị cáo Tạ Duy Qu nhất Tr với bào chữa của luật sư Hải đối với bị cáo Qu, có bổ sung thêm: Không nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát đối với Qu về tội Giết người. Cáo trạng không nêu rõ động cơ, mục đích phạm tội của cả 2 bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc Qu có nhắn tin và điện thoại với anh H về việc không đánh nhau nữa không. Trong quá trình điều tra có 1 lần bị cáo có luật sư tham gia khi hỏi cung, những lần hỏi cung không có luật sư tham gia là vi phạm tố tụng. Sau khi hỏi cung, không có ý kiến của bị can về lời khai của mình. Bị cáo Qu không có mong muốn anh H chết vì 2 người không có mâu thuẫn gì. Qu không mong muốn thương tích cho anh H hay hậu quả chết người xảy ra. Hành vi giết người của Tr vượt quá mong muốn của Qu nên Qu không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội giết người. Tại phiên tòa, Qu và Tr đều khai Tr có cầm tuýp sắt nhưng không bị truy tố là chưa phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ điều tra bổ sung trên cơ sở xem xét hành vi của Qu có cấu thành tội Giết người không.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi tranh luận tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như cáo trạng đã nêu. Đối với đề nghị của luật sư bào chữa cho Đỗ Thiện Tr về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự thì thấy: không có cơ sở xác định gia đình bị cáo Tr đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000đồng. Đối với Tạ Duy Qu, mặc dù bị cáo quanh co, chối tội nhưng căn cứ vào lời khai của Qu và Tr tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, bị cáo có xác nhận việc Tr rủ đi đánh nhau với anh H, bị cáo có sử dụng kiếm và đi

theo sau Tr với mục đích hỗ trợ Tr nếu có người khác tấn công, ngăn cản. Vì vậy, có căn cứ truy tố Qu đồng phạm với Tr với vai trò giúp sức.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho các bị cáo, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

+ Tại phiên tòa: Lúc đầu bị cáo Đỗ Thiện Tr khai không chủ định đi đánh nhau với anh H, sau khi 2 bên điện thoại thách đố nhau, bị cáo đi lấy hung khí, trên đường về nhà và gặp anh H, anh H xông vào đánh nhau với bị cáo trước và bị cáo không cố ý đâm anh H, chỉ tự vệ và không may đâm trúng anh H. Sau khi Hội đồng xét xử xét hỏi, công bố những lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra thì bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Đỗ Thiện Tr tại quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Tạ Duy Qu về nguyên nhân do mâu thuẫn xuất phát từ việc anh H nợ tiền Tr không trả, Tr đã nói với Qu về mâu thuẫn với anh H và rủ Qu đi đánh nhau với anh H, lúc đầu Qu can ngăn nhưng sau đó đã đồng ý chở Tr bằng xe máy của Tr đi lấy hung khí là 1 thanh tuýp sắt gắn dao nhọn và 1 thanh kiếm tại khu vực đường ray tàu ở đường vào xã La Phù để cùng đi đánh nhau với anh H. Bản thân Tr nhận thức được việc dùng thanh tuýp sắt gắn dao nhọn, kiếm là hung khí nguy hiểm, khi đi đánh nhau có khả năng gây chết người nhưng vì Tr muốn giải quyết mâu thuẫn với anh H và rất bức tức khi đã dùng lại không đánh nhau với anh H nữa nhưng anh H vẫn đuổi theo và ném gạch vào người Tr nên Tr đã quay lại, dùng thanh tuýp sắt gắn dao nhọn đâm vào ngực phải của anh H rồi cùng Qu đi rút hung khí và về nhà.

Đối với Tạ Duy Qu, tại phiên tòa quanh co chối tội, không thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo cho rằng còn can ngăn và nhấn tin khuyến anh H không đánh nhau với Tr nữa. Bị cáo thừa nhận những lời khai tại quá trình điều tra là đúng sự thật, tự nguyện khai, không bị ai ép buộc. Sau khi Hội đồng xét xử công bố những lời khai, bản tự khai của bị cáo tại quá trình điều tra, việc bị cáo thừa nhận biết Tr đi đánh nhau với anh H, Qu muốn giúp Tr vì Tr là anh em họ nên Qu vẫn đồng ý đi cùng để giúp đỡ Tr, sau đó chở Tr đi lấy hung khí ở khu vực đường tàu xã La Phù (Bút lục 466); Qu cầm hung khí mục đích là để tham gia đánh nhau cùng Tr (Bút

lục 462, 483); nếu Tr bị H và đồng bọn của anh H đánh, chém sã vào đánh lại, giúp đỡ Tr (Bút lục 473) thì bị cáo cho rằng không khai như vậy - mặc dù bị cáo tự viết Bản tường trình sự việc, đã ký vào từng Biên bản lấy lời khai, tự viết xác nhận đã đọc lại lời khai do bị cáo tự khai và công nhận là đúng. Tuy không nhận tội, nhưng bị cáo vẫn xin lỗi gia đình bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt. Điều này thể hiện bị cáo không thành khẩn khai báo.

Tại phiên tòa, Qu thừa nhận sau khi Tr đâm anh H vào ngực phải, anh H chảy máu, ôm ngực và ngã xuống đường thì Qu chở Tr đi vút hung khí và về nhà, sau khi nghe tin anh H chết thì bị cáo ra đầu thú.

+ Tại phiên tòa, tuy bị cáo Tạ Duy Qu không nhận tội nhưng lời khai của các bị cáo tại quá trình điều tra phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo Đỗ Thiện Tr tại phiên tòa; phù hợp với diễn biến của vụ án; với biên bản khám nghiệm, dựng lại hiện Tr; kết luận giám định nguyên nhân cái chết của anh H; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ việc anh Nguyễn Qu H vay 2.000.000đồng của Đỗ Thiện Tr nhưng không trả mà còn thách đố đánh nhau với Tr. Khoảng 18h30 phút ngày 04/02/2021, sau khi điện thoại cho anh H, Tr rủ Tạ Duy Qu đi đánh nhau với anh H. Tr bảo Qu chở đến khu vực đường tàu gần ngã tư La Giang, xã La Phù, Tr vào bụi cây lấy 01 thanh tuýp sắt hàn dao (loại dao bầu) dài 140cm, đường kính 2,7cm, đầu lưỡi dao dài 30cm, rộng 5,5cm và đưa cho Qu 01 thanh kiếm dài khoảng 70cm, đầu nhọn phần lưỡi kiếm chỗ rộng nhất khoảng 5cm. Tại đường La Phù (đoạn trước cửa hàng nhựa Tiền Phong số 343) thuộc thôn Minh Khai, xã La Phù, huyện Hoài Đức, Hà Nội. Khi thấy anh H đi xe máy đến 1 mình dừng xe ở trước cửa hàng nhựa Tiền Phong và xuống xe, Tr cầm tuýp sắt gắn dao bầu lao vào đâm anh H, anh H cầm kiếm chém Tr, 2 bên tiếp tục đâm, chém nhau. Trong lúc Tr đánh nhau với anh H thì Qu cầm kiếm đi theo sau, mục đích nếu đồng bọn anh H đến đánh thì sẽ tấn công để hỗ trợ Tr. Khi anh H lùi về Ủy ban nhân dân xã La Phù và nhặt gạch ném vào mạn sườn Tr thì Tr quay lại dùng 01 thanh tuýp sắt hàn dao đâm 1 nhát trúng vào ngực phải của anh H làm anh H ngã xuống đất. Qu đứng ở ngoài không tham gia đâm, chém anh H nhưng sau khi Tr đâm anh H xong, Qu chở Tr đi vút hung khí và bỏ ra về.

Anh Nguyễn Qu H được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 103 nhưng anh H đã tử vong trước khi đến Bệnh viện do mất máu cấp không hồi phục.

Bị cáo Tr có ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích đánh bị hại để giải quyết mâu thuẫn về việc bị hại nợ tiền bị cáo không trả, còn thách đố bị cáo; bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng hung khí phạm tội là ống tuýp sắt có gắn dao nhọn đâm, chém liên tiếp về phía người bị hại là nguy hiểm, có thể làm nạn nhân chết hoặc nguy hiểm đến tính mạng, nhưng vì tức giận do bị hại chửi và tấn công nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội, tuy không mong muốn nhưng có ý thức để mặc hậu quả xảy ra.

Tạ Duy Qu sau khi được Tr thông báo, biết rõ Đỗ Thiện Tr đi tìm anh H để đánh nhau, giải quyết mâu thuẫn nhưng Qu vẫn chờ Tr đi lấy hung khí và cầm theo 01 kiếm sắt do Tr đưa, đi cùng với Tr mục đích giúp sức, đánh hỗ trợ Tr nếu có đồng bọn của anh H tấn công (Bút lục 473, 462). Qu cũng nhận thức được việc cùng Tr mang hung khí là thanh tuýp sắt có gắn dao nhọn và kiếm đi tìm đánh anh H là nguy hiểm, có thể làm nạn nhân chết hoặc nguy hiểm đến tính mạng nhưng vì nể Tr là anh họ nên vẫn đi cùng với Tr để tìm đánh anh H (Bút lục 466). Sau khi Tr đâm anh H và anh H ngã ngửa xuống đất, Qu bỏ mặc anh H rồi chờ Tr bỏ trốn khỏi hiện Tr, đi vút hung khí rồi về nhà. Do vậy, Tạ Duy Qu là đồng phạm với Đỗ Thiện Tr với vai trò giúp sức, tuy không mong muốn anh H chết nhưng có ý thức để mặc hậu quả xảy ra.

Với hành vi phạm tội của các bị cáo nêu trên, Đỗ Thiện Tr và Tạ Duy Qu đã phạm tội “Giết người”. Tội danh và hình phạt quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 123 Bộ luật hình sự .

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sống, quyền được tôn trọng và bảo vệ tính mạng của con người; tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc Tr hợp đặc biệt nghiêm trọng nên phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Các bị cáo Đỗ Thiện Tr và Tạ Duy Qu là đồng phạm cùng thực hiện hành vi phạm tội; trong đó Đỗ Thiện Tr là người giữ vai trò khởi xướng, thực hiện, hành vi tích cực, trực tiếp đuổi theo để đâm, chém anh H, trực tiếp dẫn đến cái chết của anh H nên mức hình phạt cao hơn Qu; Tạ Duy Qu là đồng phạm giúp sức, lúc đầu khi Tr nói đi đánh nhau với anh H, Qu có can ngăn nhưng sau khi anh H điện thoại và thách đố Tr, Tr bảo Qu chờ đi lấy hung khí để đánh anh H thì Qu đồng ý chờ Tr đi. Khi Tr và anh H đánh nhau Qu cầm kiếm đi theo sau, mục đích hỗ trợ Tr. Sau khi Tr đâm anh H vào ngực phải, anh H bị ngã ngửa xuống đất nhưng Qu bỏ mặc anh H và chờ Tr đi vút hung khí rồi bỏ về nhà. Tạ Duy Qu không trực tiếp đâm anh H nên mức hình phạt thấp hơn đối với bị cáo Tr.

Khi xem xét hình phạt đối với các bị cáo, xét thấy:

+ Đối với Đỗ Thiện Tr có nhân thân xấu: Ngày 16/5/2017, Công an huyện Hoài Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; Ngày 11/6/2018, Công an huyện Hoài Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác; Ngày 13/7/2018, Công an huyện Hoài Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự công cộng; Ngày 07/7/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc theo bản án số 75/2021/HSST.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã đầu thú; lỗi một phần của bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hình phạt của bản án này

được tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc tại bản án số 75/2021/HSST ngày 07/7/2021 của Tòa án nhân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

+ Đối với Tạ Duy Qu: Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

+ Đối với Nguyễn Văn Tr suốt quá trình điều tra điều khai: Tr giật thanh tuýp sắt của anh Nguyễn Qu H, Tr lấy thanh tuýp sắt của anh H với mục đích can ngăn H không tiếp tục đánh nhau với Tr. Tại phiên tòa, Tr và Qu đều khai nhận thấy Tr cầm thanh tuýp sắt chạy theo anh H và can ngăn anh H không đánh nhau với Tr nữa. Thanh tuýp sắt mà Tr khai nhận giật từ tay anh H không tìm được. Hành vi của Tr không cấu thành tội Giết người hoặc Gây rối trật tự công cộng nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[3] Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự 2015:

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Qu H là ông Nguyễn Quang Sơn (bố bị hại đại diện trình bày) yêu cầu Hội đồng xét xử buộc các bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại gồm các khoản: Tiền mai táng phí và cúng lễ đến 100 ngày: 387.000.000đồng; Tiền tổn thất tinh thần: 100 tháng lương cơ sở x 1.490.000đồng = 149.000.000đồng; Tiền chi phí cứu chữa và thuê xe đi cấp cứu: 35.000.000đồng. Tổng số 571.000.000đồng; ngoài ra, còn tiền nuôi dưỡng 02 con nhỏ; bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ và cấp dưỡng cho vợ theo qui định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- *Về tiền chi phí mai táng:* Theo qui định tại Nghị quyết 03/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng 1 số quy định của Bộ luật Dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng xác định thiệt hại trong Tr hợp do tính mạng bị xâm phạm, thì chi phí hợp lý cho việc mai táng bao gồm: các khoản tiền mua quan tài, các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi khác phục vụ cho việc chôn cất hoặc hỏa táng nạn nhân theo thông lệ chung. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ... Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại đối với khoản tiền chi phí mai táng là 170.000.000đồng;

- *Về tiền bù đắp tổn thất về tinh thần:* Theo qui định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 thì mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần không quá 100 lần mức lương cơ sở, bị hại có một phần lỗi nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại, buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho gia đình bị hại 80 lần mức lương cơ sở x 1.490.000đồng = 119.200.000đồng;

- *Tiền thuê xe đi cấp cứu, viện phí:* 35.000.000đồng;

Tổng số: 170.000.000đồng + 119.200.000đồng + 35.000.000đồng = 324.200.000đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường cho đại diện gia đình bị hại là 162.100.000đồng.

- *Tiền cấp dưỡng:* Ông Sơn, bà H (bố mẹ đẻ bị hại) có 3 người con. Căn cứ vào chi tiêu thực tế tại địa phương thì xác định chi tiêu 1 tháng của ông Sơn, bà H trung bình là 6.000.000đồng/tháng. Như vậy, nếu anh H còn sống sẽ phải đóng góp 2.000.000đồng/tháng nuôi dưỡng ông Sơn, bà H. Từ nhận định này, buộc các bị cáo Tr và Qu mỗi bị cáo phải cấp dưỡng hàng tháng cho ông Sơn, bà H mỗi người 1.000.000đồng/tháng từ tháng 02/2021 cho đến khi ông Sơn, bà H chết hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H và chị Giang có 2 con chung là cháu Nguyễn Qu Tuệ Bách sinh ngày 10/6/2018 và cháu Nguyễn Qu Tuệ Minh sinh ngày 07/10/2020. Xác định thực tế tiền chăm sóc mỗi cháu là 4.000.000 đồng/tháng. Anh H nếu còn sống sẽ phải đóng góp 4.000.000 đồng/tháng. Như vậy, bị cáo Qu và Tr phải liên đới cấp dưỡng cho con anh H, chị Giang 2.000.000 đồng/tháng/mỗi cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Tại phiên tòa, chị gái của bị cáo Đỗ Thiện Tr trình bày sau khi sự việc xảy ra, gia đình Tr có đến thấp hương và đặt lễ 70.000.000đồng để phân nào khắc phục hậu quả nhưng tại phiên tòa, phía gia đình bị hại không thừa nhận, phía gia đình bị cáo Tr cũng không đưa ra được căn cứ chứng minh đã bồi thường khoản tiền trên nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận như lời đề nghị của luật sư Nguyễn Quang Sơn bào chữa cho bị cáo Tr.

- *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra vụ án: 01 con dao nhọn một lưỡi sắc dài 78,5cm, lưỡi dài 59,5cm, bản rộng nhất của lưỡi 3,8cm, chuôi bằng nhựa màu ghi; 01 mảnh gạch đỏ, dạng gạch lỗ kích thước (15,5x5,5x4,5)cm; một số mảnh gạch vỡ màu đỏ, trong đó mảnh to nhất kích thước (20,5x6x2,5)cm, mảnh bé nhất kích thước (03x3x2,5)cm; 01 ống tuýp dạng tròn làm bằng kim loại ở đầu có gắn một dao bầu có tổng chiều dài là 140cm, đường kính 2,7cm, đầu lưỡi dao dài 30cm, rộng 5,5cm; 01 con dao có chiều dài 82,5cm, phần lưỡi dao dài 56cm, bản rộng nhất của lưỡi 6cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 26,5cm, đường kính 3,3cm; 01 áo khoác màu xanh xộc trắng của Tr mặc khi đánh nhau.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xanh rêu, biển kiểm soát 29T1-881.XX, số khung 2199XX, số máy 01433XX, phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định chủ xe là chị Dương Thị H. Quá trình điều tra chị H đã có lời khai (tại bút lục 602) đã bán trao tay cho Đỗ Thiện Tr mà không viết giấy tờ gì, chị không có ý kiến gì về chiếc xe trên nữa. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đỗ Thiện Tr đều khai nhận đã mua lại chiếc xe máy trên của chị H và sử

dụng xe máy này làm phương tiện phạm tội nên cần bị tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

[4] Án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Thiện Tr và Tạ Duy Qu phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Thiện Tr **chung thân** về tội “Giết người”, tổng hợp với hình phạt 09(chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 75/2021/HSST ngày 07/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo Đỗ Thiện Tr phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **Chung thân**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/02/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Tạ Duy Qu **18 năm tù** về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/02/2021.

3. **Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự 2015:

- *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc Đỗ Thiện Tr và Tạ Duy Qu phải liên đới bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm ông Nguyễn Quang S, bà Nguyễn Thị H (bố, mẹ bị hại) và chị Ngô Thị Gi (vợ bị hại) tổng số: 324.200.000đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường là 162.100.000đồng.

Buộc Đỗ Thiện Tr và Tạ Duy Qu mỗi bị cáo phải cấp dưỡng cho ông Nguyễn Quang S và bà Nguyễn Thị H 1.000.000đồng/tháng, kể từ tháng 3 năm 2021 đến khi ông S, bà H chết hoặc có sự thay đổi khác.

Buộc Đỗ Thiện Tr và Tạ Duy Qu mỗi bị cáo phải cấp dưỡng cho 2 con anh H và chị Gi là cháu Nguyễn Quang Tuệ B sinh ngày 10/6/2018 và cháu Nguyễn Quang Tuệ M sinh ngày 07/10/2020 là 2.000.000đồng/tháng kể từ tháng 3 năm 2021 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu, tiêu huỷ 01 con dao nhọn một lưỡi sắc dài 78,5cm, lưỡi dài 59,5cm, bản rộng nhất của lưỡi 3,8cm, chuôi bằng nhựa màu ghi; 01 mảnh gạch đỏ, dạng gạch lỗ kích thước (15,5x5,5x4,5)cm; một số mảnh gạch vỡ màu đỏ, trong đó mảnh to nhất kích thước (20,5x6x2,5)cm, mảnh bé nhất kích thước (03x3x2,5)cm; 01 ống tuýp dạng tròn làm bằng kim loại ở đầu có gắn một dao bầu có tổng chiều dài là 140cm, đường kính 2,7cm, đầu lưỡi dao dài 30cm, rộng 5,5cm; 01 con dao có chiều dài 82,5cm, phần lưỡi dao dài 56cm, bản rộng nhất của lưỡi 6cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 26,5cm, đường kính 3,3cm; 01 áo khoác màu xanh xọc trắng.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xanh rêu, biển kiểm soát 29T1-881.XX, số khung 2199XX, số máy 01433XX của bị cáo Đỗ Thiện Tr.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.105.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Quang Sơn, bà Nguyễn Thị Huyền và chị Ngô Thị Giang có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Dương Thị H có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục thi hành án dân sự TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 - CATP Hà Nội;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Thanh Thủy

